

Bản án số: 67/2020/HS-ST
Ngày 24-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Huy Sự và bà Dương Thị Hiền

- Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Thị Minh Nguyệt - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2020 đối với:

- Bị cáo: Trần Đình Ch, sinh năm 1991 tại xã Tr, thành phố Ph, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Tr, xã Tr, thành phố Ph, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình Th và bà Nguyễn Thị Ph; vợ, con: chưa; tiền án: không. Tiền sự: Ngày 30/4/2014 Công an xã Tr, thành phố Ph, tỉnh Hà Nam ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 500.000 đồng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”; ngày 10/6/2017 Công an huyện Th, tỉnh Hà Nam ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; ngày 10/9/2018 Ủy ban nhân dân xã Tr, thành phố Ph, tỉnh Hà Nam ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng; ngày 06/5/2020 Công an xã Tr, thành phố Ph, tỉnh Hà Nam ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”. Đặc điểm nhân thân: Ngày 26/12/2011 Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; ngày 05/5/2014 Ủy ban nhân dân xã Tr ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng; ngày 11/3/2015 Tòa án nhân dân thành phố Ph xử phạt 15 tháng tù về

tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; ngày 18/7/2017 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Nam ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính hình thức “*Cảnh cáo*” về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”; ngày 11/12/2017 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Nam ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính hình thức “*Cảnh cáo*” về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”; ngày 28/12/2018 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Nam ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính hình thức “*Cảnh cáo*” về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 02/9/2020, chuyển tạm giam từ ngày 11/9/2020 đến nay; có mặt.

- *Bị hại:*

1. Ông Nguyễn Việt T, sinh năm 1950; nơi cư trú: thôn A, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1958; nơi cư trú: thôn A, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nguyễn Trọng H, sinh năm 1986; nơi cư trú: thôn B, xã L, thành phố Ph, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1987; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ ngày 28/8/2020, ông Nguyễn Việt T gọi điện thoại đến Công an xã Đ và có đơn gửi Công an huyện Bình Lục trình báo vụ việc: Khoảng gần 17 giờ cùng ngày, ông T phát hiện kẻ gian đã đột nhập vào nhà, trộm cắp của gia đình ông số tiền 5.000.000 đồng để trong tủ quần áo, 01 chiếc điện thoại NOKIA 150 màu đen để ở đầu giường cạnh tủ, 01 chiếc điện thoại SAMSUNG J2 màu vàng và 01 chiếc điện thoại NOKIA 1280 màu đen đều để ở mặt bàn uống nước trong gian phòng khách.

Quá trình xác minh, làm việc với anh Nguyễn Trọng H, là chủ cửa hàng mua bán thẻ nạp điện thoại, điện thoại cũ có tên “H H1” tại thôn B, xã L, thành phố Ph, anh H xác định: Anh có quen biết với Trần Đình Ch. Khoảng hơn 17 giờ ngày 28/8/2020 Trần Đình Ch đến cửa hàng và bán cho anh H 01 chiếc điện thoại SAMSUNG J2 màu vàng có đặc điểm mặt trước và mặt sau có vết xước nhẹ với giá 400.000 đồng và 01 chiếc điện thoại NOKIA 1280 màu đen có đặc điểm có vết vỡ khuyết một mảng dài khoảng 01cm, rộng khoảng 0,2 cm đến 0,3 cm với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được 02 chiếc điện thoại nêu trên thì anh H đã bán

chiếc điện thoại SAMSUNG J2 cho 01 người đàn ông với giá 650.000 đồng còn chiếc điện thoại NOKIA 1280 thì anh H tự nguyện giao nộp cho lực lượng Công an.

Quá trình điều tra Trần Đình Ch khai nhận: Buổi chiều ngày 28/8/2020 Ch hẹn đối tượng Nguyễn Văn Ch1 gặp nhau ở khu vực cầu A, xã Đ, huyện B. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Ch gặp Ch1 rồi cả hai rủ nhau đi trộm cắp tài sản thì Ch1 điều khiển xe mô tô loại SIRIUS không đeo BKS chở Ch đi vào khu vực dân cư thôn A, xã rồi Ch1 dừng xe ở lề đường đứng đợi còn Ch đi bộ quanh các ngõ trong thôn để tìm kiếm gia đình nào sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi đi đến cuối đoạn đường ngõ thuộc thôn A thì Ch thấy ở sân nhà anh Nguyễn Văn T có treo nhiều giò phong lan nên Ch nảy sinh ý định trộm cắp những giò phong lan này nhưng thấy anh T từ trong nhà đi ra nên Ch đi bộ quay lại. Khi đi đến khu vực đầu ngõ thì thấy nhà ông Nguyễn Viết T đã khóa cổng nhưng không có ai ở nhà nên Ch trèo qua tường bao vào trong sân tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Ch đi đến trước cửa nhà nhìn thấy cả 03 cửa ra vào đều đóng thì Ch tiến đến giật mở cánh cửa gỗ bên trái đi vào gian phòng khách và trộm cắp 01 chiếc điện thoại SAMSUNG J2 màu vàng, 01 chiếc điện thoại NOKIA 1280 màu đen của gia đình ông T và số tiền 60.000 đồng gồm 01 tập các tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng. Sau đó, Ch đi ra ngoài, khép cửa gỗ, trèo qua tường bao đi đến vị trí Ch1 đang đứng đợi và nói với Ch1 về việc đã trộm cắp được số tài sản nêu trên. Tiếp đó Ch1 chở Ch đến cửa hàng mua bán thẻ nạp điện thoại, điện thoại cũ có tên “H H1” của anh Nguyễn Trọng H ở thôn B, xã L, thành phố Ph. Ch đi vào cửa hàng và bán cho anh H chiếc điện thoại SAMSUNG J2 với giá 400.000 đồng, chiếc điện thoại NOKIA 1280 với giá 100.000 đồng rồi chi tiêu cá nhân hết số tiền do phạm tội mà có.

Vật chứng của vụ án và tài sản đã tạm giữ gồm:

- 01 chiếc điện thoại NOKIA 1280 màu đen có đặc điểm phần ngoài cùng phía trên bên phải nắp vỏ nhựa phía sau điện thoại bị vỡ, khuyết 01 mảnh có chiều dài 1,5cm, phần vỡ rộng nhất là 0,3cm do anh Nguyễn Trọng H giao nộp.

- Tạm giữ của Trần Đình Ch 01 chiếc điện thoại Masstel màu vàng, bên trong lắp 02 sim có số thuê bao lần lượt là 0912352482 và 0867893325.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Đình Ch tại thôn Tr, xã Tr, thành phố Ph. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 28/KL-HĐĐG ngày 04/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B kết luận:

- Trị giá của 01 chiếc điện thoại di động, đã qua sử dụng nhãn hiệu NOKIA 1280 màu đen là 100.000 đồng.

- Trị giá của 02 chiếc điện thoại gồm: 01 chiếc điện thoại di động, đã qua sử dụng nhãn hiệu NOKIA 150 màu đen; 01 chiếc điện thoại di động, đã qua sử dụng nhãn hiệu SAMSUNG J2 màu vàng. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục chưa thu giữ được 02 chiếc điện thoại này; Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B không định giá được.

Bản cáo trạng số 67/CT-VKS-SH ngày 03/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố bị cáo Trần Đình Ch về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Đình Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Đình Ch từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Nguyễn Viết T, bà Nguyễn Thị Th không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Trọng H không có yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự đối với chiếc điện thoại NOKIA 1280 đã tự nguyện giao nộp nên không đặt ra giải quyết. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại bị cáo chiếc điện thoại Masstel bên trong lắp 02 sim xong giữ lại để đảm bảo việc thi hành án dân sự; truy thu của bị cáo số tiền 500.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Ngày 19/11/2020, bị hại ông Nguyễn Viết T và bà Nguyễn Thị Th có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị về hình phạt đối với bị cáo giải quyết theo quy định của pháp luật; về trách nhiệm dân sự, đối với tài sản bị mất là điện thoại và số tiền 5.000.000 đồng ông, bà không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết nữa và ông, bà không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản gì.

Ngày 11/11/2020, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Trọng H có đơn xin xét xử vắng mặt và không có đề nghị gì về trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đình Ch khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, lời nói sau cùng bị cáo, bị cáo biết mình vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Trong vụ án một số người tham gia tố tụng là bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có lý do, còn lại người làm chứng vắng mặt không có lý do nhưng trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của những người vắng mặt. Tại phiên tòa, bị cáo và Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đình Ch đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, bản kết luận định giá tài sản, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 28/8/2020, tại nhà của ông Nguyễn Viết T ở thôn A, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam; Trần Đình Ch đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại NOKIA 1280 trị giá 100.000 đồng và 01 chiếc điện thoại SAMSUNG J2 (không xác định được trị giá) của gia đình ông Nguyễn Viết T rồi mang 02 chiếc điện thoại nêu trên đi bán với giá 500.000 đồng sau đó chi tiêu cá nhân hết. Trước đó, ngày 06/5/2020 Trần Đình Ch đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”.

Với hành vi trên, bị cáo Trần Đình Ch bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Do đó, phải xử lý nghiêm đối với loại tội phạm này.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

Về nhân thân: Bị cáo Trần Đình Ch là đối tượng nghiện ma túy, có nhiều tiền sự và đặc điểm nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử lý về hành vi “Trộm cắp tài sản” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Trần Đình Ch khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với quan điểm của bị hại về hình phạt đối với bị cáo đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xem xét đánh giá khách quan, toàn diện vụ án cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, ông Nguyễn Viết T đã nhận lại chiếc điện thoại NOKIA 1280 và yêu cầu bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho gia đình ông số tiền 5.700.000 đồng (gồm: Số tiền 5.000.000 đồng và chiếc điện thoại SAMSUNG J2 trị giá 500.000 đồng, chiếc điện thoại NOKIA 150 trị giá 200.000 đồng). Bị cáo Trần Đình Ch không thừa nhận đã trộm cắp số tiền 5.000.000 đồng và chiếc điện thoại NOKIA 150 nên chỉ nhất trí bồi thường cho ông T trị giá của chiếc điện thoại SAMSUNG J2 là 500.000 đồng, nhưng bị cáo chưa thực hiện việc bồi thường. Quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án, bị hại ông Nguyễn Viết T và bà Nguyễn Thị Th không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản gì đồng thời anh Nguyễn Trọng H không có yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự đối với chiếc điện thoại NOKIA 1280 đã tự nguyện giao nộp nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc điện thoại NOKIA 1280 màu đen, tài liệu điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Viết T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục đã trả lại cho ông T là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với chiếc điện thoại Masstel bên trong laptop 02 sim thu giữ của Trần Đình Ch không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo xong giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án dân sự.

- Đối với số tiền 500.000 đồng mà Trần Đình Ch bán 02 chiếc điện thoại do phạm tội mà có, Ch đã chi tiêu cá nhân hết nay cần truy thu để nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Các vấn đề khác:

Quá trình điều tra, ông Nguyễn Viết T khai báo ngày 28/8/2020 gia đình ông bị trộm cắp 03 chiếc điện thoại gồm 01 chiếc điện thoại SAMSUNG J2, 01 chiếc điện thoại NOKIA 1280, 01 chiếc điện thoại NOKIA 150 và số tiền 5.000.000 đồng, tuy nhiên vợ ông là bà Nguyễn Thị Th không được biết về số tiền 5.000.000 đồng do ông T quản lý. Bản thân Trần Đình Ch chỉ khai nhận đã trộm cắp 02 chiếc thoại gồm 01 chiếc điện thoại SAMSUNG J2, 01 chiếc điện thoại NOKIA 1280 và số tiền 60.000 đồng gồm 01 tập tiền mệnh giá 2.000 đồng của gia đình ông T nhưng gia đình ông T xác định không bị mất số tiền này. Tài liệu điều tra không đủ căn cứ xác định Trần Đình Ch đã thực hiện hành vi trộm cắp số tiền 5.000.000 đồng, số tiền 60.000 đồng và chiếc điện thoại NOKIA 150 của gia đình ông T để xử lý theo quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án bị hại ông T, bà Th không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết nữa đối với tài sản bị mất là điện thoại và số tiền 5.000.000 đồng.

Ngày 28/8/2020 anh Nguyễn Trọng H đã mua chiếc điện thoại SAMSUNG J2 và chiếc điện thoại NOKIA 1280 của Trần Đình Ch nhưng anh H không biết 02 chiếc điện thoại nêu trên là tài sản do Ch phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý đối với anh H về hành vi này.

Đối với chiếc điện thoại SAMSUNG J2 ngày 29/8/2020 anh Nguyễn Trọng H đã bán cho một người đàn ông không xác định được lý lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục không có căn cứ để truy tìm và thu giữ.

Đề nghị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam tiếp tục thông báo truy tìm đối tượng Nguyễn Văn Ch1, sinh năm 1989, trú tại thôn Th, xã T, thị xã D, tỉnh Hà Nam mà Trần Đình Ch khai báo ngày 28/8/2020 Ch1 đã điều khiển xe mô tô chở Ch đi thực hiện hành vi trộm cắp và tiêu thụ tài sản đã trộm cắp để xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại các Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự.

Áp dụng các Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Đình Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Đình Ch 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/9/2020.

2. Xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Masstel bên trong lắp 02 sim xong giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án dân sự (Tình trạng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/11/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam).

Truy thu của bị cáo số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

3. Án phí: Bị cáo Trần Đình Ch phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Bình Lục;
- Công an huyện Bình Lục;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi Cục THA dân sự huyện B;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hằng